TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **10/**2021/HS-ST
Ngày: 04-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Tý
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn
Ông Nguyễn Thành Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 22/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn C Đ, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1992, tại Bình Phước. Nơi thường trú: thôn H H, xã TT, huyện HT, tỉnh BT; nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn V T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn T N, sinh năm 1957 (đã chết); bị cáo có 12 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1998; có vợ là Thị H, sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2020 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Nguyễn T L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TP, xã TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/10/2020, Nguyễn C Đ gặp một người tên D (không rõ lai lịch) tại khu vực ấp TT, xã TL, huyện Đ P mua 200.000 đồng ma túy

đá và Đ mượn D 01 cái tẩu (dụng cụ sử dụng ma túy đá) bằng thủy tinh để sử dụng ma túy. Sau đó, Đ thuê xe Taxi (không rõ hãng xe) chở đến Nhà nghỉ X tại ấp TP, xã TP, huyện Đ P thuê phòng và lấy một ít ma túy trong số ma túy mua của D ra sử dụng. Số ma túy còn lại, Đ cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Hero để trong túi quần bên phải. Vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đang trả tiền thuê phòng nhà nghỉ thì Công an huyện Đồng Phú kiểm tra nhà nghỉ X, thấy Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện túi quần bên phải có một vỏ bao thuốc lá hiệu Hero bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng (Đ khai là ma túy đá) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ (bút lục 20-21; 32-37).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon được hàn kín kích thước (01x 02)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) cái tẩu bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) rỗng, dài 05cm, một đầu phình to; 01 (một) bật lửa màu vàng, trên thân có chữ "VIVA".

Tại bản kết luận giám định số 233/2020/GD-MT ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2952 gam (bút lục 26).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn C Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn C Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn C Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo đang bị tạm giam.

Về vật chứng của vụ án: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 233, bên trong đựng 0,2506 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) cái tẩu bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) rỗng, dài 05cm, một đầu phình to; 01 (một) bật lửa màu vàng, trên thân có chữ "VIVA".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn C Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn C Đ thừa nhận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/10/2020, bị cáo Nguyễn C Đ gặp một người tên D (không rõ lai lịch) tại khu vực ấp TT, xã TL, huyện Đ P mua 200.000 đồng ma túy đá và Bị cáo Đ mượn D 01 cái tẩu bằng thủy tinh để sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo Đ đón xe Taxi (bị cáo không nhớ hãng xe và người điều khiển xe) chở đến Nhà nghỉ X tại ấp TP, xã TP, huyện ĐP thuê phòng và lấy một ít ma túy trong số ma túy mua của D ra sử dụng. Số ma túy còn lại, bị cáo Đ cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Hero để trong túi quần. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Đ đang trả tiền thuê phòng nhà nghỉ thì Công an bị huyện Đồng Phú kiểm tra, phát hiện túi quần bên phải bị cáo có một vỏ bao thuốc lá hiệu Hero bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng, Bị cáo Đ khai là ma túy đá nên Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 19/10/2020, Nguyễn C Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo bản kết luận giám định số 233/2020/GĐ-MT ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2952 gam (bút lục 26).

Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến sức

khỏe con người và trật tự an ninh tại địa phương, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư; xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy.

Như vậy, hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đã truy tố.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có 01 con còn nhỏ; có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Đối với người tên D theo lời khai của Nguyễn C Đ là người bán ma túy cho Đ nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch, tách ra xác minh xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Đối với Nguyễn T L là chủ Nhà nghỉ X nhưng không biết việc Nguyễn C Đ tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà nghỉ, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Đối với xe Taxi chở Nguyễn C Đ đến Nhà nghỉ X Cơ quan điều tra chưa xác định được đơn vị quản lý xe và người điều khiển xe, tách ra xác minh xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn C Đ ngày 19/10/2020, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xử lý lại.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong số 233, bên trong đựng 0,2506 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) cái tẩu bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) rỗng, dài 05cm, một đầu phình to; 01 (một) bật lửa màu vàng, trên thân có chữ "VIVA" cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn C Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn C Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn C Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/10/2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 233, bên trong đựng 0,2506 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) cái tẩu bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) rỗng, dài 05cm, một đầu phình to; 01 (một) bật lửa màu vàng, trên thân có chữ "VIVA".

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn C Đ phải nộp là 200.000 đồng.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *CA huyện Đồng Phú (03 bản);*
- *TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *PV06 - Công an tỉnh Bình Phước;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Tý